

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - NGƯỜI HOÀN THIỆN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945

BÙI HỒNG CẦN *

Đường lối cách mạng là một trong những yếu tố quan trọng, quyết định sự thành bại một phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân. Đường lối cách mạng đúng đắn, phong trào cách mạng của quần chúng thành công; ngược lại, đường lối cách mạng sai lầm, phong trào cách mạng của quần chúng thất bại. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thức rất rõ vị trí, vai trò của đường lối cách mạng đối với phong trào cách mạng ở nước ta. Người giữ vai trò quan trọng trong việc hoàn thiện đường lối cách mạng của Đảng trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám năm 1945. Vai trò của Người thể hiện ở những nội dung sau:

1. Xác định rõ đối tượng cách mạng

Theo Hồ Chí Minh, đối tượng cách mạng của cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 là phát xít Pháp - Nhật và các lực lượng phản cách mạng tay sai cho chúng. Cách thức xác định đối tượng cách mạng nêu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất phát từ nhiệm vụ trọng tâm của cách mạng giải phóng dân tộc trong giai đoạn này. Vì vậy, "Mục đích của nhân dân Đông Dương hiện nay là gì? Là phải đánh đuổi Pháp - Nhật làm cho xứ Đông Dương độc lập"⁽¹⁾.

Nhận thức về kẻ thù của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn lịch sử. Bởi lẽ, từ

năm 1939 đến năm 1945, thực dân Pháp vẫn duy trì sự thống trị trên đất nước ta. Nhưng kể từ năm 1940, Nhật Bản đã đưa quân đánh chiếm Việt Nam. Trước hành động này của phát xít Nhật, thực dân Pháp không những không "bảo hộ" cho nhân dân ta, cho đất nước ta như chúng từng tuyên bố. Ngược lại, chúng còn mở cửa biên giới cho Nhật vào. Cũng kể từ đây, nhân dân ta chịu "một cổ hai tròng" do Nhật - Pháp gây nên. Sự cấu kết của hai kẻ thù này làm cho nhân dân ta điêu đứng, lầm than. Hơn hai triệu đồng bào ta chết đói, đất nước ta tiêu điều, kiệt quệ là hậu quả của những chính sách thực dân, phát xít do Nhật - Pháp đề ra. Vì vậy, Hội nghị Trung ương lần thứ 8 của Đảng ta đã nêu rõ: "nguyện vọng của nhân dân Đông Dương hiện nay là... đánh Pháp đuổi Nhật, giành quyền độc lập cho xứ Đông Dương"⁽²⁾. Có thể nói, việc xác định đối tượng cách mạng cụ thể của cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giúp cho cách mạng nước ta tập trung lực lượng, lựa chọn phương pháp đấu tranh vào nhiệm vụ chủ yếu, trọng tâm. Đây cũng là điểm sáng tạo thể hiện tầm nhìn vượt thời đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Vạch ra nhiệm vụ cách mạng là giải phóng dân tộc, độc lập cho đất nước

Trên cơ sở phân tích tình hình thế giới, tình hình Đông Dương trên tất cả các mặt, các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội; xác định các mâu thuẫn chủ yếu, trước mắt; nhận diện kẻ thù, Hội nghị Trung

* Thạc sĩ, Trường Đại học Trần Quốc Tuấn - Bộ Quốc phòng.

1 - Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, Nxb CTQG, H, 2000, tr. 118 - 119.

2 - Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, Nxb CTQG, H, 2000, tr. 118 - 119.

ương lần thứ 8 của Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì đã chỉ rõ nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 là: "...nhiệm vụ giải phóng dân tộc, độc lập cho đất nước là một nhiệm vụ trước tiên của Đảng ta và của cách mạng Đông Dương hợp với nguyện vọng chung của tất cả nhân dân Đông Dương"⁽³⁾.

Việc xác định "nhiệm vụ trước tiên" của cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 được Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh dựa trên cơ sở phân tích thấu đáo, kĩ lưỡng và khoa học giữa vấn đề dân tộc với vấn đề giai cấp. Bởi vì, theo quan điểm của Hội nghị Trung ương lần thứ 8: "Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được"⁽⁴⁾. Sự thấu triệt trong việc đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên vị trí hàng đầu cho thấy: Đảng ta và đặc biệt là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nắm bắt chính xác xu thế tất yếu, quy luật vận động khách quan của cách mạng thế giới và trong nước; đồng thời, nhờ nhiệm vụ ấy mà giải quyết được mâu thuẫn chủ yếu của một nước thuộc địa, một quốc gia mất độc lập, tự do như Việt Nam. Hội nghị quyết định tiếp tục chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng điền địa, chỉ tịch thu điền địa của đế quốc và Việt gian...

3. Xác định lực lượng cách mạng là toàn thể dân tộc

Trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: Lực lượng cách mạng là toàn thể nhân dân, không phân biệt đảng phái, giai cấp, dân tộc, tôn giáo; không phân biệt già trẻ, gái trai, giàu nghèo. Ngày 6 tháng 6 năm 1941, trong "Kính cáo đồng bào", Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: "Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải

phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta phải đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đặng cứu giống nòi ra khỏi nước sôi lửa nóng. Hỡi đồng bào yêu quý! Việc cứu quốc là việc chung. Ai là người Việt Nam đều phải kể vai gánh vác một phần trách nhiệm: Người có tiền góp tiền, người có của góp của, người có sức góp sức, người có tài năng góp tài năng"⁽⁵⁾. Nhưng theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945, lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang là lực lượng nòng cốt trong toàn dân nổi dậy giành chính quyền. Để tập hợp được đông đảo quần chúng nhân dân trở thành lực lượng chính trị trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945, tại Hội nghị Trung ương 8, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương thành lập "Mặt trận Việt Minh" (19/5/1941), ra báo "Việt Nam độc lập". Đây là một trong những đóng góp sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 đến thắng lợi. Mặt trận Việt Minh thành lập là nhằm liên minh hết thảy các giới đồng bào yêu nước không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, gái trai, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị, đặng cùng nhau mưu cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn. Và sự ra đời của báo "Việt Nam độc lập" là một "kênh" hữu hiệu để giải thích, tuyên truyền, giáo dục và vận động quần chúng thực hiện mục đích mà Mặt trận Việt Minh đề ra nhằm đoàn kết, tập hợp lực lượng cách mạng. Hàng loạt bài thơ của Hồ Chí Minh như "Dân cày", "Phụ nữ", "Công nhân", "Ca sợi chỉ"; "Ca binh lính", "Hòn đá", "Con Cáo và tổ ong"... được đăng tải trên báo "Việt Nam độc lập" cũng nhằm mục đích trên. Hơn nữa, chính Người đã trực tiếp chỉ đạo việc làm thí điểm xây dựng Mặt trận Việt Minh ở Cao Bằng. Mặt trận Việt Minh thí điểm ở Cao Bằng phát triển mạnh mẽ, hiệu quả, phù hợp với phong trào của quần chúng. Do đó, cuối năm 1941 đầu năm 1942, có nhiều xã, nhiều tổng ở Cao Bằng, nhân dân gia nhập các Hội Cứu quốc của Mặt trận Việt Minh. Từ thành công đó, Mặt trận Việt Minh nhanh chóng lan rộng ra

3 - Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, Nxb CTQG, H. 2000, tr. 118 - 119.

4 - Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, tập 7, Nxb CTQG, H. 2000, tr.113.

5 - Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, Nxb CTQG, H. 2011, tr. 18.

khắp các tỉnh Việt Bắc và đoàn kết, tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân.

Cùng với đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang từ thấp đến cao. Người chủ động biên dịch, biên tập và viết hàng loạt các tác phẩm quân sự nhằm mục đích trên. Những tác phẩm quân sự điển hình như “Chiến thuật du kích”, “Phép dùng binh của ông Tôn Tử”... được Chủ tịch Hồ Chí Minh lần lượt cho “ra mắt” cung cấp những kiến thức quân sự cơ bản cho hoạt động tổ chức, xây dựng lực lượng và tiến hành đấu tranh quân sự. Các đội tự vệ ra đời để bảo vệ, đấu tranh vũ trang với địch cùng với bước phát triển của phong trào Việt Minh ở các xã, tổng hoàn toàn... Đặc biệt, Người chỉ thị thành lập đội “Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân” - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Đây cũng là dấu mốc quan trọng trên bước đường phát triển của sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam. Quan điểm xây dựng lực lượng vũ trang của Chủ tịch Hồ Chí Minh có nét độc đáo, thể hiện tư duy sáng tạo của Người. Đó là xây dựng lực lượng vũ trang dựa trên nền tảng lực lượng chính trị, lấy chính trị trọng hơn quân sự; xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân... Nét độc đáo, tư duy sáng tạo này của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng được nhanh chóng lực lượng vũ trang vững mạnh, hoạt động có hiệu quả, tạo tiền đề cho cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 đi đến thắng lợi. Lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang gắn liền với hai hình thức đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang trong quá trình giành chính quyền.

4. Vận dụng phương pháp cách mạng là dùng bạo lực cách mạng của quần chúng

Hồ Chí Minh nhận thức rất rõ vị trí, vai trò của phương pháp cách mạng đối với sự thành bại của cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

Trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã linh hoạt, sáng tạo trong việc sử dụng phương pháp cách mạng để giành và giữ chính quyền. Sự sáng tạo trong phương pháp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để đưa cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 thành công thể hiện ở những điểm nổi bật:

Thứ nhất, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng nhân dân chống lại bạo lực phản cách mạng của phát xít Nhật - Pháp giành chính quyền. Người từng khẳng định: “Trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù của giai cấp và của dân tộc, cần dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền”⁽⁶⁾. Nhưng: “Tuỳ tình hình cụ thể mà quyết định những hình thức đấu tranh cách mạng thích hợp, sử dụng đúng và khéo kết hợp các hình thức đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị để giành thắng lợi cho cách mạng”⁽⁷⁾. Đây là bài học thành công của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lãnh đạo cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945.

Thứ hai, hình thức của bạo lực cách mạng trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 là khởi nghĩa vũ trang. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khởi nghĩa vũ trang là cuộc nổi dậy của dân chúng sử dụng khí giới đánh Tây - Nhật giành chính quyền. Nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Khởi nghĩa vũ trang ở Việt Nam đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa. Đây là hình thái khởi nghĩa vũ trang đặc thù ở Việt Nam trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát kiến. Muốn khởi nghĩa thành công, Người nhấn mạnh cần phải xây dựng căn cứ địa cách mạng. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “muốn khởi nghĩa phải có căn cứ địa”⁽⁸⁾.

Có thể nói, việc chọn hình thái khởi nghĩa vũ trang trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945 của Hồ Chí Minh là sự lựa chọn phù hợp với lịch sử, phù hợp với thời cơ cách mạng có được. Trí tuệ phi thường, tài năng kiệt xuất của bản thân và sự ủng hộ của toàn thể dân tộc, phương pháp cách mạng của Hồ Chí Minh đã mang lại nền độc lập, tự do cho đất nước trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám 1945.☒

6 - Hồ Chí Minh toàn tập, tập 15, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 391.

7 - Hồ Chí Minh toàn tập, tập 15, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 391.

8 - Đại tướng Văn Tiến Dũng: Đi theo con đường của Bác, Nxb CTQG, H, 1993, tr. 173.